

Số: 02 /CBTT-CT

Ea Pốk, ngày 3 tháng 01 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PỐK

- Địa chỉ trụ sở: Km 14, TL 8, TT Ea Pốk, huyện Cư'Mgar, tỉnh Đắk Lắk
- Điện thoại: (0262) 3530 236 Fax: (0262) 3530 255
- Website: www.eapokcafe.com.
- Mã chứng khoán: EPC
- Sàn giao dịch: UPCOM

2. Nội dung thông tin công bố:

- Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu đã được kiểm toán cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 11 năm 2017 đến ngày 27 tháng 12 năm 2019;
- Hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019.

3. Địa chỉ đăng tải: Thông tin này đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty từ ngày 03/01/2020 tại đường dẫn www.eapokcafe.com.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

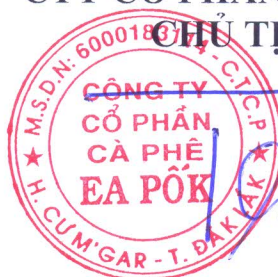
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

* Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu;
- Hợp đồng kiểm toán BCTC.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PỐK
CHỦ TỊCH HĐQT



Trịnh Ngọc Nê



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ AFA
AFA AUDIT AND APPRAISAL COMPANY LIMITED

142 Xo Viet Nghe Tinh Street, Hoa Cuong Nam Ward, Hai Chau District, Danang City, Vietnam
Tel: +84 236 363 3333 | Fax: +84 236 363 3338 | Email: info@afac.com.vn | Web: www.afac.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PỐC

BÁO CÁO VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2017
đến ngày 27 tháng 12 năm 2019



CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PÓK

Địa chỉ: Km 14, Tỉnh lộ 8, Thị trấn Ea Pók, Huyện Cư M'gar, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

MỤC LỤC

	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	1 - 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 - 4
BÁO CÁO VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU	5
THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU	6 - 10

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PỐK

ĐẾN Số:03.....
Ngày: 3h ngày 2/1/2020

Chuyển:

Lưu hồ sơ số:

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PỐK

BÁO CÁO VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2017
đến ngày 27 tháng 12 năm 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PÓK

Địa chỉ: Km 14, Tỉnh lộ 8, Thị trấn Ea Pók, Huyện Cư M'gar, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cà phê Ea Pók (dưới đây gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu đính kèm đã được kiểm toán của Công ty cho giai đoạn từ ngày 01/01/2017 đến ngày 27/12/2019.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Trịnh Ngọc Nê	Chủ tịch
Ông Huỳnh Trọng Phước	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Thuyết	Thành Viên

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Bà Vũ Thị Hồng Phượng	Trưởng ban
Ông Cao Văn Khương	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Thúy	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Trịnh Ngọc Nê	Giám đốc
Ông Võ Duy Thanh	Phó Giám đốc
Ông Huỳnh Trọng Phước	Phó Giám đốc
Bà Hoàng Thị Thanh Huyền	Kế toán trưởng

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu phản ánh một cách trung thực và hợp lý về số vốn góp của chủ sở hữu của Công ty cho giai đoạn từ ngày 01/01/2017 đến ngày 27/12/2019.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình vốn góp của chủ sở hữu của Công ty và Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá AFA.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PỐK

Địa chỉ: Km 14, Tỉnh lộ 8, Thị trấn Ea Pốk, Huyện Cư M'gar, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty công bố rằng, Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình vốn góp của chủ sở hữu của Công ty cho giai đoạn từ ngày 01/01/2017 đến ngày 27/12/2019, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành khác có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo vốn góp chủ sở hữu.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc



Trịnh Ngọc Nê
Trịnh Ngọc Nê
Giám đốc

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 12 năm 2019



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ AFA
AFA AUDIT AND APPRAISAL COMPANY LIMITED

142 Xo Viet Nghe Tinh Street, Hoa Cuong Nam Ward, Hai Chau District, Danang City, Vietnam
Tel: +84 236 363 3333 | Fax: +84 236 363 3338 | Email: info@afac.com.vn | Web: www.afac.com.vn

Số: 218/2019/BCKT-AFA

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các thành viên Hội đồng quản trị
Các thành viên Ban Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PỐC

Báo cáo kiểm toán về Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu của Công ty Cổ phần Cà phê Ea Pốc (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 30/12/2019 từ trang 5 đến trang 10, bao gồm Báo cáo tình hình thay đổi vốn góp của chủ sở hữu cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 đến ngày 27 tháng 12 năm 2019 và Thuyết minh báo cáo kèm theo (sau đây được gọi chung là "Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu").

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình vốn góp của chủ sở hữu cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 đến ngày 27 tháng 12 năm 2019, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành khác có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu.



Phạm Quang Trung
Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận Đăng ký hành nghề kiểm toán số:
1334-2018-240-1

Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá AFA
Đà Nẵng, ngày 30 tháng 12 năm 2019

Văn Thanh Phương
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận Đăng ký hành nghề kiểm toán số:
4401-2018-240-1

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PÓK

Địa chỉ: Km 14, Tỉnh lộ 8, Thị trấn Ea Pók, Huyện Cư M'gar, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

BÁO CÁO VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU

Cho giai đoạn từ ngày 01/01/2017 đến ngày 27/12/2019

Đơn vị tính: VND

	VND	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	Quỹ đầu tư phát triển	LN sau thuế chưa phân phối và các quỹ	Cộng VND
Tại ngày 01/01/2017	21.450.460.789	-	3.253.097.373	-	24.703.558.162
Tăng trong kỳ	-	67.281.740.674	-	769.611.135	68.051.351.809
Lãi trong kỳ	-	-	-	4.585.482.172	4.585.482.172
Giảm vốn trong kỳ	(1.005.150.311)	-	-	-	(1.005.150.311)
Trích quỹ đầu tư, phát triển	-	-	843.641.694	(843.641.694)	-
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	(1.168.382.622)	(1.168.382.622)
Chuyển lợi nhuận về Nhà nước	-	-	-	(1.282.155.941)	(1.282.155.941)
Kết chuyển tăng vốn góp của CSH tại thời điểm chuyển sang Công ty Cổ phần	73.439.392.791	(67.281.740.674)	(4.096.739.067)	(2.060.913.050)	-
Tại ngày 19/11/2018	93.884.703.269	-	-	-	93.884.703.269

Tăng trong kỳ 296.731

Giảm trong kỳ -

Tại ngày 27/12/2019**93.885.000.000**Trịnh Ngọc Nê
Giám đốc

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 12 năm 2019

Hoàng Thị Thanh Huyền
Kế toán trưởng

Nghiêm Thị Thúy Hằng
Người lập

THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU**1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP****1.1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Cà phê Ea Pốk (dưới đây gọi tắt là "Công ty") trước đây là Công ty TNHH MTV Cà phê Ea Pốk (doanh nghiệp Nhà nước). Ngày 19/11/2018, Công ty được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần có tên gọi là Công ty Cổ phần Cà phê Ea Pốk theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6000183114 thay đổi lần thứ 7 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk cấp, giấy phép này được thay đổi sau đó với lần thay đổi gần đây nhất là vào ngày 31 tháng 10 năm 2019.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là 93.885.000.000 VND, được chi tiết như sau:

Nhà đầu tư	Quốc gia	Tại ngày 27/12/2019	
		Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk	Việt Nam	30.221.000.000	32,19
Ông Nguyễn Văn Thuyết	Việt Nam	28.137.000.000	29,97
Bà Nguyễn Thị Phương Thơm	Việt Nam	19.004.700.000	20,24
Ông Trịnh Ngọc Nam	Việt Nam	13.788.000.000	14,69
Các cổ đông khác	Việt Nam	2.734.300.000	2,91
Cộng		93.885.000.000	100

Trụ sở chính đăng ký hoạt động kinh doanh của Công ty được đặt tại Km 14, Tỉnh lộ 8, Thị trấn Ea Pốk, Huyện Cư M'gar, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.

1.2. Lĩnh vực kinh doanh

Trồng trọt, chăn nuôi và thu mua cà phê.

1.3. Ngành nghề kinh doanh

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

- Trồng và chế biến cà phê xuất khẩu;
- Sản xuất và tiêu thụ phân vi sinh hữu cơ đa vi lượng;
- Thu mua, chế biến cà phê, nông sản xuất khẩu;
- Xuất khẩu cà phê, nông sản; Nhập khẩu vật tư, thiết bị, máy móc phục vụ sản xuất và tiêu dùng;
- Bán buôn, bán lẻ vật tư nông nghiệp;
- Khai thác than bùn;
- Chăn nuôi bò (bò thịt, bò giống, bò sữa);
- Chế biến, sản xuất các sản phẩm từ thịt bò;
- Sản xuất, chế biến các sản phẩm từ sữa bò.

1.4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty là 12 tháng.

1.5. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong giai đoạn từ ngày 01/01/2017 đến ngày 27/12/2019 có ảnh hưởng đến báo cáo vốn góp của chủ sở hữu

Năm 2017, Công ty đã tiến hành thẩm định để xác định giá trị doanh nghiệp phục vụ cho việc cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước. Theo đó, giá trị thực tế của doanh nghiệp tại thời điểm 0h ngày 01/01/2017 được phê duyệt theo Quyết định số 3627/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban Nhân

THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU (TIẾP THEO)

dân Tỉnh Đắk Lắk là 119.878.503.602 đồng, trong đó giá trị thực tế của phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp là 99.474.619.354 đồng.

Ngày 13/06/2018, Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phê duyệt phương án Cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cà phê Ea Pók theo Quyết định số 1308/QĐ-UBND. Theo đó, doanh nghiệp sau Cổ phần hóa là Công ty Cổ phần Cà phê Ea Pók có vốn điều lệ là 99.475.000.000 đồng (tương ứng 9.947.500 cổ phần). Trong đó, Cổ phần Nhà nước nắm giữ là 3.581.100 cổ phần (giá trị: 35.811.000.000 đồng), chiếm 36% vốn điều lệ; phần còn lại sẽ bán ưu đãi cho cán bộ công nhân viên 673.900 cổ phần và chào bán công khai cho các nhà đầu tư 5.692.500 cổ phần.

Năm 2018, Công ty đã bán thành công cổ phần lần đầu ra công chúng. Trong đó: số lượng cổ phần bán ưu đãi cho cán bộ công nhân viên là 273.430 cổ phần, số cổ phần bán công khai cho các nhà đầu tư là 6.092.970 cổ phần.

Ngày 09/11/2018, Công ty Cổ phần Cà phê Ea Pók tổ chức Đại hội đồng Cổ đông lần thứ nhất. Ngày 19/11/2018, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 7 của Công ty Cổ phần Cà phê Ea Pók (được chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Cà phê Ea Pók).

Ngày 10/09/2019, Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định phê duyệt quyết toán tiền thu từ bán cổ phần, quyết toán phần vốn Nhà nước tại Công ty TNHH MTV Cà phê Ea Pók tại thời điểm chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần theo Quyết định số 2561/QĐ-UBND. Theo đó, vốn điều lệ và cơ cấu vốn của Công ty Cổ phần Cà phê Ea Pók như sau: Vốn điều lệ 93.885.000.000 VND, với tổng số cổ phần là 9.388.500 cổ phần, mệnh giá: 10.000 VND/cổ phần, loại cổ phần: cổ phần phổ thông; Tỷ lệ như sau: Nhà nước: 3.022.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 32,19%; Cán bộ công nhân viên: 273.430 cổ phần, chiếm 2,91%; Nhà đầu tư khác: 6.092.970 cổ phần, chiếm tỷ lệ 64,90%.

Ngày 31/10/2019, Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 8 với vốn điều lệ là 93.885.000.000 VND.

THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU (TIẾP THEO)

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU

2.1. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

2.2. Hình thức sổ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ.

2.3. Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

2.4. Đơn vị tiền tệ trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là VND.

3. NGUYÊN TẮC GHI NHẬN VỐN CHỦ SỞ HỮU

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Quỹ dự trữ

Các quỹ dự trữ từ lợi nhuận sau thuế được trích lập theo qui định trong Điều lệ Công ty.

Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp có thể được nộp về ngân sách nhà nước sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

4. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO KHOẢN MỤC VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU

4.1. Tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu

4.1.1. Vốn góp của chủ sở hữu

Cho giai đoạn từ 01/01/2017 đến 19/11/2018

Vốn góp của chủ sở hữu giảm trong kỳ do điều chỉnh giảm vốn Nhà nước theo Quyết định số 3627/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Đắk Lắk về việc bàn giao tài sản không cần dùng chờ thanh lý với số tiền là 34.132.517 đồng và công nợ phải thu với số tiền là 17.369.000 đồng về cho Công ty Mua bán nợ Việt Nam; công nợ treo trường Trần Hưng Đạo hạch toán giảm vốn nhà nước với số tiền là 95.404.643 đồng; bàn giao tài sản về cho địa phương quản lý với số tiền là 513.769.700 đồng; giảm vốn Nhà nước đối với tài sản đã tháo dỡ không còn hiện trạng với số tiền là 11.875.000 đồng; bàn giao tài sản hình thành từ Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho Công đoàn Công ty với số tiền là 340.278.077 đồng. Ngoài ra, Công ty điều chỉnh tăng vốn chủ sở hữu tương ứng với phần hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi với số tiền là 7.678.626 đồng.

Vốn góp chủ sở hữu tăng 73.439.392.791 đồng là do kết chuyển tăng chênh lệch đánh giá lại tài sản, quỹ đầu tư phát triển, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối vào Vốn góp của chủ sở hữu tại thời điểm chính thức chuyển sang Công ty cổ phần, số tiền lần lượt là: 67.281.740.674 đồng, 4.096.739.067 đồng và 2.060.913.050 đồng.

THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU (TIẾP THEO)**Cho giai đoạn từ 19/11/2018 đến 27/12/2019**

Vốn góp chủ sở hữu tăng 296.731 đồng do Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã góp thêm vốn theo Công văn số 10484/UBND-KT ngày 23/12/2019 về việc vốn thực góp tại Công ty Cổ phần Cà phê Ea Pốk. Theo đó, UBND tỉnh Đắk Lắk thống nhất góp thêm số tiền 296.731 đồng vào Công ty Cổ phần Cà phê Ea Pốk để số vốn thực góp của chủ sở hữu (UBND tỉnh Đắk Lắk) đạt 30.221.000.000 đồng và vốn điều lệ thực góp là 93.885.000.000 đồng.

Cơ cấu vốn đầu tư chủ sở hữu tại ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Công ty được chi tiết như sau:

Cổ đông	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị vốn góp VND	Tỷ lệ %
Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk	3.022.100	30.221.000.000	32,19
Ông Nguyễn Văn Thuyết	2.813.700	28.137.000.000	29,97
Bà Nguyễn Thị Phương Thơm	1.900.470	19.004.700.000	20,24
Ông Trịnh Ngọc Nam	1.378.800	13.788.000.000	14,69
Người lao động Công ty	273.430	2.734.300.000	2,91
Cộng	9.388.500	93.885.000.000	100

4.1.2. Chênh lệch đánh giá lại tài sản cho giai đoạn từ 01/01/2017 đến 19/11/2018

Chênh lệch đánh giá lại tài sản tăng 67.281.740.674 đồng do: Đánh giá tăng 75.776.592.149 đồng là do xác định lại giá trị doanh nghiệp để Cổ phần hóa theo Quyết định phê duyệt giá trị doanh nghiệp số 3627/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Đắk Lắk. Sau đó điều chỉnh giảm vốn Nhà nước tương ứng với giá trị tăng thêm do đánh giá lại cà phê quả tươi số lượng 1.480.133 Kg tại thời điểm xác định lại giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa, số tiền: 8.494.851.475 đồng theo văn bản số 6493/UBND-KT ngày 12/08/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

Chênh lệch đánh giá lại tài sản được kết chuyển tăng Vốn góp của chủ sở hữu tại thời điểm chính thức chuyển sang Công ty cổ phần, số tiền: 67.281.740.674 đồng.

4.1.3. Quỹ đầu tư phát triển cho giai đoạn từ 01/01/2017 đến 19/11/2018

Số dư quỹ đầu tư phát triển được kết chuyển tăng Vốn góp của chủ sở hữu tại thời điểm chính thức chuyển sang Công ty cổ phần, số tiền: 4.096.739.067 đồng.

4.1.4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối cho giai đoạn từ 01/01/2017 đến 19/11/2018

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng 4.585.482.172 đồng là lãi từ hoạt động kinh doanh trong giai đoạn trong giai đoạn từ 01/01/2017 đến 19/11/2018.

Ngoài ra, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng 769.611.135 đồng là điều chỉnh tăng theo quyết định số 147/QĐ-XPVPHC ngày 31/01/2019 của Cục thuế về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế cho thời kỳ kiểm tra năm 2017 và giai đoạn từ 01/01/2018 đến 19/11/2018.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối giảm 3.294.180.257 đồng là do:

- Công ty tạm phân phối lợi nhuận sau thuế cho giai đoạn từ ngày 01/01/2017 đến ngày 19/11/2018 theo quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015. Theo đó, trích quỹ đầu tư, phát triển 843.641.694 đồng; trích quỹ khen thưởng phúc lợi 1.168.382.622 đồng.
- Công ty nộp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2017 sau khi trích lập các quỹ về ngân sách Nhà nước 1.282.155.941 đồng.
- Số dư lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được kết chuyển tăng Vốn góp của chủ sở hữu tại thời điểm chính thức chuyển sang Công ty cổ phần, số tiền: 2.060.913.050 đồng.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PỐK

Địa chỉ: Km 14, Tỉnh lộ 8, Thị trấn Ea Pốk, Huyện Cư M'gar, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU (TIẾP THEO)

5. SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY 27/12/2019

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày của Báo cáo vốn góp của chủ sở hữu này là ngày 27/12/2019 đến ngày phát hành báo cáo là ngày 30/12/2019 yêu cầu phải có các điều chỉnh hoặc thuyết minh bổ sung.




Trịnh Ngọc Nê
Giám đốc
Đắk Lắk, ngày 30 tháng 12 năm 2019


Hoàng Thị Thanh Huyền
Kế toán trưởng


Nghiêm Thị Thúy Hằng
Người lập



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN

Số: 48/2019/HĐKT- RSMMT

Ngày 20 tháng 11 năm 2019

KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31/12/2019

GIỮA

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PỐC

VÀ

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM VIỆT NAM
- CHI NHÁNH MIỀN TRUNG

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN

Số: 48/2019/HĐKT-RSMMT

(V/v: Kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Công ty Cổ phần Cà phê Ea pók)

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ vào Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29 tháng 03 năm 2011;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ - CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng Kiểm toán;

Hợp đồng này được lập vào ngày 20 tháng 11 năm 2019 bởi và giữa các bên:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PÓK

Người đại diện : Ông TRỊNH NGỌC NÊ
Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị
Địa chỉ : Km14, Tỉnh lộ 8, Thị trấn Eapók, Huyện CưMgar, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam
Điện thoại : (0262) 3530236 - 3530281
Mã số thuế : 6000183114
Tài khoản (VND) số : 5206201000038
Tại : Ngân hàng NN&PTNT Huyện CưMgar

BÊN B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM VIỆT NAM – CHI NHÁNH MIỀN TRUNG

Người đại diện : Ông TRẦN DƯƠNG NGHĨA
Chức vụ : Giám đốc (Giấy ủy quyền số 06/2019-20/UQ-RSM ngày 01/10/2019)
Địa chỉ : Tầng 3, số 142 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
Email : nghia.tran@rsm.com.vn
Điện thoại : (+84 236) 3633 334
Mã số thuế : 0302361789 - 002
Tài khoản (VND) số : 004 1000 192 939
Tại : Ngân hàng TMCP Ngoại thương TP. Đà Nẵng

Sau khi bàn bạc thương lượng, hai bên cùng thỏa thuận ký Hợp đồng gồm các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên B đồng ý cung cấp cho bên A dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu (nếu có), Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Cuộc kiểm toán của bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính của bên A.

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

2.1 Trách nhiệm của Bên A:

Cuộc kiểm toán của Bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị của Bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- a) Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính phải trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;
- b) Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- c) Đảm bảo cung cấp kịp thời cho Bên B:
 - Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Tổng Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
 - Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Tổng Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;
 - Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của Bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với Bên B trong quá trình kiểm toán.
- d) Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị của Bên A (trong phạm vi phù hợp) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào "Thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị", một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Bên A trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do Bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.
- e) Tạo điều kiện thuận tiện cho nhân viên của Bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của Bên A.
- f) Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán cho Bên B theo quy định tại điều 5 của hợp đồng này.

2.2 Trách nhiệm của Bên B

- a) Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định Bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không.

Trong cuộc kiểm toán, Bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã

- được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính.
- b) Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.
 - c) Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó Bên B không được quyền tiết lộ thông tin cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của Bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được Bên A công bố.
 - d) Bên B có trách nhiệm yêu cầu Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho Bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để Bên B đưa ra ý kiến của mình về báo cáo tài chính của Bên A.
 - e) Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.
 - f) Để đánh giá rủi ro, Bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà Bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Bên A. Tuy nhiên, Bên B sẽ thông báo tới Bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà Bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.
 - g) Thông báo cho Bên A các tình huống có thể dẫn đến việc trì hoãn việc hoàn thành các công việc của Bên B trong quá trình kiểm toán, hoặc mở rộng phạm vi công việc, tăng phí cho khối lượng công việc.

ĐIỀU 3: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Sau khi kết thúc kiểm toán, Bên B sẽ phát hành cho Bên A: năm (05) bộ báo cáo kiểm toán kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bằng tiếng Việt, Bên A giữ bốn (04) bộ, Bên B giữ một (01) bộ. Và hai (02) bộ thư quản lý (nếu có) đề cập đến những điểm thiếu sót cần khắc phục và ý kiến đề xuất của Kiểm toán viên nhằm cải tiến hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của bên A. Bên A giữ một (01) bộ, Bên B giữ một (01) bộ.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Trong trường hợp bên A dự định phát hành báo cáo kiểm toán của bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên B bằng văn bản.

ĐIỀU 4: THỜI GIAN TIẾN HÀNH KIỂM TOÁN

Thời gian bắt đầu kiểm toán do bên A đề nghị nhưng phải thông báo trước cho bên B ít nhất 10 ngày.

Thời gian phát hành Báo cáo kiểm toán trong vòng 07 ngày kể từ ngày bên A lập lại Báo cáo tài chính đã điều chỉnh sau kiểm toán.

ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Phí dịch vụ:

Phí kiểm toán:	35.000.000 đồng
Thuế giá trị gia tăng (10%):	3.500.000 đồng
Tổng giá trị thanh toán:	38.500.000 đồng

(Bằng chữ: Ba mươi tám triệu năm trăm ngàn đồng chẵn)

Phương thức thanh toán:

- **Đợt 1:** Thanh toán 50% giá trị hợp đồng ngay khi Bên B bắt đầu tiến hành công tác kiểm toán.
- **Đợt 2:** Thanh toán 50% còn lại cho Bên B ngay khi nhận được đủ bộ báo cáo kiểm toán và hóa đơn tài chính của Bên B. Thời hạn thanh toán là 10 ngày làm việc kể từ khi Bên B phát hành hóa đơn. Bên B có quyền tính lãi trả chậm ở mức cao nhất mà luật pháp cho phép nếu Bên A không thanh toán đúng theo các điều khoản về thanh toán trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được chứng từ hóa đơn.
- Bên A thanh toán cho Bên B bằng chuyển khoản qua Ngân hàng.

ĐIỀU 6: CUNG CẤP THÔNG TIN

Bên A đồng ý cho phép Bên B cung cấp một số thông tin nhất định liên quan đến các dịch vụ đề cập trong hợp đồng này cho mục đích thảo luận báo giá hoặc soạn thảo các tài liệu quảng cáo nói chung, với điều kiện là khi soạn thảo báo giá, Bên B chỉ được phép cung cấp tên của Bên A và diễn giải vắn tắt mô tả nội dung công việc đã cung cấp cho Bên A.

ĐIỀU 7: SỬ DỤNG INTERNET

Các bên xác nhận rằng: Các bên có thể liên lạc hoặc trao đổi tài liệu qua thư điện tử và/hoặc qua internet trừ phi một trong hai bên có các yêu cầu khác; và các bên chấp nhận các rủi ro tiềm tàng bao gồm rủi ro liên lạc bị ngăn chặn hoặc bị xâm nhập bất hợp pháp, bị sửa đổi làm sai lệch nội dung và bị vi-rút hoặc các thiết bị nguy hiểm khác tấn công. Do đó, các bên sẽ kiểm tra vi-rút tất cả các thông tin liên lạc nhận hoặc gửi đi giữa hai Bên.

ĐIỀU 8: CAM KẾT THỰC HIỆN VÀ TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quy trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau và trao đổi, tìm phương án giải quyết. Mọi thông tin phải được thông báo trực tiếp cho mỗi bên bằng văn bản theo địa chỉ đã ghi trên đây.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương lượng hoặc theo Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án kinh tế Thành phố Đà Nẵng.

Không một bên nào bị xem là vi phạm trách nhiệm theo hợp đồng đã ký kết hay phát sinh nghĩa vụ với bên kia nếu một bên không thể thực hiện nghĩa vụ của mình theo hợp đồng do hậu quả của các sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát hợp lý của mình. Trong trường hợp có một bên bị ảnh hưởng bởi các sự kiện này, bên đó phải có nghĩa vụ thông báo cho bên kia trong thời gian sớm nhất có thể thực hiện được một cách hợp lý nhằm giúp bên được thông báo có thể lựa chọn hoặc đình chỉ hoặc hủy bỏ hợp đồng bằng cách ra thông báo với hiệu lực ngay lập tức.

ĐIỀU 9: MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Bên B sẽ sử dụng một cách phù hợp những kỹ năng và sự thận trọng trong việc thực hiện dịch vụ.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, trách nhiệm tối đa của Bên B liên quan đến dịch vụ đã cung cấp (bao gồm cả chi phí pháp lý) phát sinh do sơ suất hoặc do những nguyên nhân khác, sẽ không vượt quá mức phí được trả cho phần dịch vụ hoặc công việc làm phát sinh trách nhiệm này. Trong mọi trường hợp Bên B sẽ không chịu trách nhiệm đối với các khoản thiệt hại, khoản lỗ hay chi phí (bao gồm nhưng không giới hạn lợi nhuận bị sụt giảm, chi phí cơ hội,...). Điều khoản này vẫn tiếp tục có hiệu lực sau khi hoàn thành hoặc kết thúc hợp đồng này.



ĐIỀU 10: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản Tiếng Việt, mỗi bên giữ hai (02) bản tiếng Việt có giá trị như nhau và có hiệu lực từ ngày có đủ chữ ký và con dấu (nếu có) của hai bên.

Hợp đồng này tự động được thanh lý sau khi Bên A và Bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên hoặc hai bên cùng nhất trí hủy bỏ hợp đồng.

Đại diện bên A
CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ EA PÓK

Chủ tịch Hội đồng quản trị

TRINH NGỌC NÊ

Đại diện bên B
**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM
VIỆT NAM - CHI NHÁNH MIỀN TRUNG**

Giám đốc

TRẦN DƯƠNG NGHĨA

THH